

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: NHỮNG CON VẬT ĐÁNG YÊU ĐỘ TUỔI 25-36 THÁNG

Thời gian thực hiện: 4 tuần từ ngày từ ngày 30/12/2024 - 24/01/2025

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh
TT	Mục tiêu			
1. Lĩnh vực phát triển thể chất				
2	Trẻ thực hiện được động tác trong bài thể dục: hít thở, tay, lưng/bụng và chân.	<ul style="list-style-type: none"> - Hô hấp: Hít vào thở ra. - Tay: 2 tay đưa ra phía trước - Lưng bụng lườn: Nghiêng người sang hai bên - Chân: Ngồi xuống đứng lên 	<ul style="list-style-type: none"> - HD CTCCD, thể dục sáng + Hô hấp: Hít vào thở ra + Tay: 2 tay đưa ra phía trước + Lưng bụng lườn: Nghiêng người sang hai bên + Chân: Ngồi xuống đứng lên - Tập theo nhạc bài hát: Con gà trống, mời bạn ăn 	
3	Trẻ có thể giữ được thăng bằng trong vận động đi theo hiệu lệnh (thay đổi hướng); bật qua vạch kẻ	<ul style="list-style-type: none"> - Đi theo hiệu lệnh (thay đổi hướng) - Bật qua vạch kẻ 	<ul style="list-style-type: none"> - Chơi tập có chủ định: + Đi theo hiệu lệnh + Bật qua vạch kẻ 	
5	Trẻ có thể phối hợp tay, chân, cơ thể trong vận động bò thẳng hướng theo đường hẹp	<ul style="list-style-type: none"> - Bò thẳng hướng theo đường hẹp 	<ul style="list-style-type: none"> - Chơi tập có chủ định: + Bò thẳng hướng theo đường hẹp 	
7	Trẻ có thể phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay-mắt trong các hoạt động: Nặn con giun, xếp chuồng gà vịt, đường đi, vẽ tổ chim	<ul style="list-style-type: none"> - Nặn con giun - Vẽ tổ chim - Lật mở trang sách - Chắp ghép hình 	<ul style="list-style-type: none"> - Hoạt động chơi (đón trả trẻ; chơi ở các góc...) + Chơi với bút chì và giấy, vẽ tổ chim... + Chơi với đất nặn, nặn con giun + Chơi chắp ghép hình, xem sách tranh + Sử dụng ĐDDC - <i>Hoạt động lễ hội: Lễ hội mùa xuân và tuần lễ dinh dưỡng: Trải nghiệm bóc trứng, làm xiên hoa quả, pha nước cam, chanh, bóc lạc, cắm hoa, bày mâm ngũ quả....</i> 	
14	Trẻ có thể biết và tránh một số hành động nguy hiểm như trêu nghịch chó, mèo, con vật lạ, dũ, bệnh...	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết được một số hành động nguy hiểm và phòng tránh (không trêu chó, mèo, chọc phá tổ ong, kiến, con vật bị 	<ul style="list-style-type: none"> - Hoạt động chơi (Chơi đón trả trẻ, buổi chiều...) + Cho trẻ xem video, hình ảnh về một số hành động nguy hiểm trêu chó, 	

		bệnh, lạ, dữ...)	mèo, chọc phá tổ ong, kiến, con vật ... - HDCTCCĐ: Tích hợp GD trong HĐNB: Một số con vật nuôi trong gia đình; một số con vật sống dưới nước; một số con vật sống trong rừng.	
2. Lĩnh vực phát triển nhận thức				
15	Trẻ có thể sờ, nhìn để nhận biết đặc điểm nổi bật của một số con vật quen thuộc	- Sờ nhìn, để nhận biết đặc điểm nổi bật của một số con vật gần gũi - Nghe và nhận biết âm thanh tiếng kêu của một số con vật quen thuộc.	- Hoạt động chơi giờ đón trả trẻ, chơi các góc, chơi tập buổi chiều... + Trò chơi: Con rùa; Chuồn chuồn bay... + Xem tranh ảnh, video về các con vật quen thuộc + Chơi ngoài trời: Quan sát một số con vật gần gũi	
19	Trẻ có thể nhận biết được tên và một vài đặc điểm nổi bật của con vật, món ăn quen thuộc.	- Tên và một số đặc điểm nổi bật của con vật quen thuộc.	- Chơi-tập có chủ định: + Nhận biết một số con vật nuôi trong gia đình; một số con vật sống dưới nước; một số con vật sống trong rừng. Các món ăn bé thích <i>- Hoạt động lễ hội: Lễ hội mùa xuân và Tuần lễ dinh dưỡng: Nhận biết các thực phẩm, món ăn ngày tết, biết một số lợi ích của ăn uống khuyến khích trẻ ăn nhiều loại thức ăn khác nhau, tăng cường các loại rau củ trái cây các thực phẩm giàu chất xơ giàu chất dinh dưỡng ...</i>	
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ				
23	Trẻ biết trả lời các câu hỏi : Con gì? thế nào? ở đâu? để làm gì?... (ví dụ: Con gà gáy như thế nào?...)	- Nghe các câu hỏi: con gì? làm gì? để làm gì? ở đâu? Như thế nào? - Trả lời và đặt câu hỏi: Con gì? Làm gì? ở đâu? Thế nào? Để làm gì? Tại sao?	- Hoạt động chơi tập có chủ định: + NB: Con gà + NB: Con cá + NB: Con voi + Nghe kể truyện: Quả trứng + Thơ: Con cá vàng; Con voi. - Hoạt động chơi giờ đón	

			trả trẻ, chơi các góc, chơi ngoài: Trò chuyện về các con vật gần gũi; Trải nghiệm cho gà vịt ăn, bóc trứng... (Trả lời và đặt câu hỏi con gì, để làm gì? thế nào...)
24	Trẻ có thể hiểu được nội dung truyện ngắn đơn giản: trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên hành động của các nhân vật trong truyện: Quả trứng.	- Nghe kể truyện: Quả trứng - Lắng nghe người lớn đọc sách, truyện. - Xem tranh và gọi tên các con vật, hành động gần gũi trong tranh.	- Hoạt động chơi tập có chủ định: + Nghe kể truyện: Quả trứng - Hoạt động chơi buổi chiều, chơi các góc: + Xem sách, truyện, nghe cô kể truyện + Xem tranh ảnh, video và gọi tên các con vật,
25	Trẻ có thể đọc được bài thơ: Con cá vàng; Con voi.	- Đọc các bài thơ ngắn có câu 3 - 4 tiếng: Con cá vàng, Con voi.	- Chơi-tập có chủ định: + Thơ: Con cá vàng; Con voi. + Hoạt động chơi: Đọc đồng dao: Chơi trăng (Đồng dao dân tộc thái)
4. Phát triển tình cảm kỹ năng xã hội và thẩm mỹ			
29	Trẻ biết biểu lộ sự thích giao tiếp với người khác bằng cử chỉ, lời nói.	- Giao tiếp với những người xung quanh	- Hoạt động chơi-tập có chủ định; chơi giờ đón trả trẻ, chơi các góc, chơi ngoài trời... : Trò chuyện giao tiếp với cô giáo, các bạn, người thân... <i>Hoạt động lễ hội: Lễ hội mùa xuân và Tuần lễ dinh dưỡng: Tham gia các hoạt động trong tuần lễ dinh dưỡng và lễ hội mùa xuân</i>
31	Trẻ biết biểu lộ sự thân thiện với một số con vật quen thuộc/gần gũi: bắt chước tiếng kêu, gọi	- Quan tâm đến các con vật nuôi - Biết bảo vệ môi trường sống của các con vật dưới nước: không vứt rác, túi nilon, chất bẩn, hóa chất xuống nước	- Hoạt động chơi tập có chủ định: + Nhận biết một số con vật nuôi trong gia đình; một số con vật sống dưới nước; một số con vật sống trong rừng. - Hoạt động chơi ngoài trời: Quan sát hoạt động của con vật; trải nghiệm cho gà, vịt, thỏ ăn
33	Trẻ thể hiện được một số hành vi xã hội đơn	- Sử dụng đồ dùng, đồ chơi.	- Hoạt động chơi: Nấu cho em ăn, ru em ngủ, bán

	giản qua trò chơi giả bộ		hàng, mẹ con	
34	Trẻ thực hiện được một số yêu cầu của người lớn	-Thực hiện yêu cầu đơn giản của giáo viên	- Hoạt động chơi các góc, chơi NT, chơi giờ đón trả trẻ, HĐ ăn ngủ, vệ sinh + Thực hiện theo các yêu cầu đơn giản của cô giáo	
35	Trẻ có thể hát và vận động đơn giản theo một vài bài quen thuộc trong chủ đề “những con vật bé yêu - Tuần lễ dinh dưỡng sức khỏe”.	- Hát và tập vận động đơn giản theo nhạc bài hát: Con gà trống, ếch ộp - Nghe hát: Gà gáy, - Chơi với dụng cụ âm nhạc: xác xô, phách tre, trống,... - Nghe các bài hát ru, hát dân ca, bài hát thiếu nhi: Cò lả; rửa mặt như mèo; cá vàng bơi, chú voi con...	- Chơi - tập có chủ định: + Hát: Éch ộp + Vận động: Con gà trống (TCTV: Gáy) - Nghe hát: Gà gáy - Trò chơi âm nhạc: Hãy bắt chước * Hoạt động chơi: Nghe các bài hát ru, hát dân ca, bài hát thiếu nhi: Cò lả; rửa mặt như mèo; cá vàng bơi, chú voi con, mời bạn ăn... - Chơi với các dụng cụ âm nhạc: Xác xô, phách tre, trống,...	
36	Trẻ thích di màu, nặn, xếp hình, xé giấy.	- Di màu, nặn, xếp hình, xé giấy. - Xem tranh ảnh, vi deo về con vật.	- Chơi - tập có chủ định: + Vẽ tổ chim (TCTV: Tổ chim) + Nặn con giun(TCTV: Con giun) - Hoạt động chơi: Xếp hình, xé giấy, chơi với đất nặn, di màu tranh các con vật, các loại thực phẩm, các món ăn, làm con vật bằng lá cây... - Xem sách, tranh ảnh về các con vật.	

Tổng số mục tiêu: 17

TM. BAN GIÁM HIỆU
Phó hiệu trưởng ký duyệt

Đặng Thị Thái Hà